TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Số: **157**/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 217/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Kim H** - sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn P, xã N, thị xã N1, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngọc T** - sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp V, xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 23 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Kim H và anh Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kim H và anh Nguyễn Ngọc T đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T có 01 con chung là Nguyễn Hữu Gia P - sinh ngày 11/3/2018. Các bên thỏa thuận giao con chung là cháu P cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh T tạm thời không cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung chị H và anh T có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con; cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000đ. Chị Phạm Thị Kim H phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Chị H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai số 0002222 ngày 10/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ được trừ vào số tiền án phí chị H phải chịu. Hoàn trả cho chị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hòa